

TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA THANH NIÊN HỌC SINH, SINH VIÊN THEO GƯƠNG HỒ CHÍ MINH

TRẦN VĂN THỤY*

Thế hệ thanh niên học sinh, sinh viên Việt Nam hiện nay sẽ là lực lượng lao động chủ chốt trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI. Cùng với học tập văn hóa, chuyên môn, việc tu dưỡng đạo đức cách mạng suốt đời để hoàn thiện nhân cách là nguyên tắc xây dựng đạo đức mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nội dung tu dưỡng đạo đức cách mạng cơ bản của mỗi người là: biết sống có lý tưởng; xây dựng thái độ chính trị đúng đắn; thực hành những chuẩn mực đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới...

I. TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG LÀ MỘT VIỆC PHẢI CHĂM LO SUỐT ĐỜI

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người, như gốc của cây, ngọn nguồn của suối. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” Người viết “Cây phải có gốc, không có gốc thì cây sẽ héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù có tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹. Người thường nói: đối với con người “Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức làm nền tảng mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”². “Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc rất to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản,

tự mình đã hủ hoá, xấu xa thì còn làm nổi việc gì”³. Chăm lo “cái gốc”, cái “nền tảng” ấy là công việc thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, của mỗi gia đình, của mỗi người chúng ta. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài thì càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁴. Vì thế, nếu mỗi chúng ta lơ là việc tu dưỡng đạo đức cách mạng, dù chỉ là giây phút trong cuộc đời thì ta vẫn có thể trở nên hư hỏng hoặc trở thành những kẻ có tội với dân, với nước. Thực tế cho thấy, có những người trước kia đạo đức tốt, tham gia cách mạng từ lâu, công lao thành tích nhiều, trải qua nhiều thử thách, thế mà có những lúc lơ là không chăm lo tu dưỡng đạo đức cách mạng về sau thoái hoá, biến chất, trở thành người có tội với dân, với nước và bị nhà nước trừng trị.

Thanh niên học sinh, sinh viên trong các trường chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học của nước ta vốn có nhiệt tình cách mạng, có nhiều ước mơ, hoài bão cao đẹp, muốn làm việc lớn, muốn lay chuyển trời đất, muốn cải tạo thế giới theo ý chí của mình. Thanh niên học sinh, sinh viên nước ta có trình độ, có một số vốn nhất định về chính trị, đạo đức, văn hoá, sức khoẻ do được giáo dục dưới mái trường xã hội chủ nghĩa hàng chục năm thời phổ thông. Tuy nhiên, do ít được rèn luyện, ít được thử thách

* PGS.TS. Trường Đại học Y Hà Nội.

trong cuộc sống và trong hoạt động cách mạng cho nên các quan điểm, lập trường chính trị, các đức tính, các chuẩn mực về đạo đức cách mạng chưa được củng cố, chưa được bền chặt, chưa được phát triển đầy đủ. Để đạo đức cách mạng của mỗi người phát triển nhịp nhàng với sự phát triển thực tiễn cách mạng của dân tộc, mỗi thanh niên học sinh, sinh viên cần phải chăm lo tu dưỡng đạo đức cách mạng trong suốt cả đời mình, không lúc nào được lơ là lỏng.

II. NỘI DUNG TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA THANH NIÊN HỌC SINH, SINH VIÊN

1. Sống có lý tưởng.

Lý tưởng là lẽ sống ở đời, là hình ảnh đẹp đẽ nhất về cuộc sống mà người ta mong muốn đạt tới, là mục đích cuối cùng mà người ta nguyện đem cả cuộc đời mình phấn đấu để thực hiện, là mẫu mực mà mỗi người lấy đó để noi theo xây dựng cuộc sống và hành vi của mình.

Lý tưởng chân chính bắt nguồn từ hiện thực, nó là sự thống nhất giữa ước muốn chủ quan và khả năng thực tế để đạt được ước muốn đó. Lý tưởng là động cơ cao nhất, chủ yếu nhất thúc mỗi người hành động, nó chỉ đạo hoạt động hiện tại và quyết định bước đường tương lai, là ngôi sao chỉ đường cho sự phấn đấu, rèn luyện, là động cơ cao nhất thúc đẩy sự tu dưỡng đạo đức của mỗi con người.

Lý tưởng của mỗi con người chịu ảnh hưởng sâu sắc lý tưởng xã hội và mẫu người lý tưởng do xã hội đó đặt ra. Lý tưởng xã hội là hình ảnh đẹp đẽ nhất về mặt xã hội do giai cấp nắm quyền lãnh đạo xây dựng. Bước vào thời kỳ quá độ lên chủ

nghĩa xã hội, Đảng ta xác định "*Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng đúng đắn của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử*"⁵. Con người lý tưởng của xã hội mà Đảng, nhân dân ta xây dựng là con người mới xã hội chủ nghĩa. Đặc trưng của con người mới xã hội chủ nghĩa là "*giàu lòng yêu nước có ý chí làm chủ, có trách nhiệm công dân; có tri thức, có sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, có nghĩa tình; có tinh thần quốc tế chân chính*"⁶. Tiêu biểu cho người cộng sản Việt Nam lý tưởng là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, tinh hoa và khí phách của giai cấp công nhân và dân tộc Việt Nam.

Lý tưởng cụ thể của thanh niên học sinh, sinh viên Việt Nam là lẽ sống (mục đích, ý nghĩa, giá trị cuộc sống) của mỗi cá nhân trong xã hội. Mỗi cá nhân học sinh, sinh viên nước ta lấy việc xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ làm lý tưởng xã hội của mình. Nhưng mỗi cá nhân, do nguyện vọng, năng lực, sở trường của mình lại mong muốn làm một việc cụ thể nào đó để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xác định vị trí, phần công hiến cụ thể của mình cho lý tưởng xã hội đã xác định.

Lý tưởng cụ thể của thanh niên học sinh, sinh viên không tách rời hệ thống các quan niệm của cá nhân về tự nhiên, xã hội và con người nói chung, trái lại nó phải lấy những quan niệm đó làm nền tảng. Chính vì vậy, lý tưởng của mỗi người được hình thành nên cơ sở của thế giới quan người đó - Thế giới quan của thanh niên học sinh, sinh viên Việt Nam là thế giới quan Mác - Lênin.

Lý tưởng cụ thể của thanh niên học sinh, sinh viên Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu sắc của lý tưởng xã hội, của nhân dân ta do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn và mẫu người lý tưởng mà Đảng và nhân dân ta xây dựng. Mỗi thanh niên học sinh, sinh viên là thành viên của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, và tầng lớp trí thức trong xã hội. Thế giới quan của mỗi người chịu ảnh hưởng sâu sắc của hệ tư tưởng Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì thế lý tưởng cụ thể của mỗi học sinh, sinh viên, chịu ảnh hưởng sâu sắc lý tưởng của xã hội và mẫu người lý tưởng của xã hội Việt Nam đã xác định.

Thanh niên, học sinh, sinh viên Việt Nam phải biết sống có lý tưởng vì trước hết, cuộc sống có lý tưởng là cuộc sống đẹp đẽ, giúp cho mỗi cá nhân vươn tới tầm cao của thời đại. Lý tưởng là sự giác ngộ về mục đích và ý nghĩa cuộc sống của con người, nó quyết định toàn bộ cuộc sống và hoạt động của mỗi con người. Khi đã xác định được lý tưởng cao đẹp, thấy rõ được mục đích, ý nghĩa cao đẹp cuộc sống của mình, người ta có thể phát huy được ý chí và nghị lực lớn lao, khắc phục mọi khó khăn, trở ngại sửa chữa mọi khuyết điểm, nhược điểm của mình... để thực hiện lý tưởng. Chính nhờ có lý tưởng giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội cổ vũ mà các chiến sĩ cộng sản Việt Nam đã chiến đấu ngoan cường trên các mặt trận. Cũng chính nhờ những lý tưởng đó cổ vũ, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã hy sinh tất cả cho dân tộc, suốt đời sống giản dị, khắc phục những khó khăn gian khổ quyết tâm thực hiện lý tưởng của mình. Vươn lên cuộc sống có lý tưởng, học sinh, sinh viên

sẽ tự nâng mình lên tới tầm cao của thời đại mới. Sống không có lý tưởng, không có mục đích, cuộc đời trở thành vô vị, tẻ nhạt, không có ý nghĩa gì. Lấy việc thu vén nhỏ nhặt, chạy theo lợi ích vật chất tầm thường làm cuộc sống “lý tưởng”, thanh niên, học sinh, sinh viên tự hạ mình xuống, không xứng đáng với dân tộc anh hùng, thời đại Hồ Chí Minh quang vinh. Thứ hai sống có lý tưởng là trách nhiệm của thanh niên, học sinh, sinh viên đối với nhân dân, đất nước. Thế hệ các bậc cha anh đã đấu tranh gian khổ giành độc lập cho dân tộc. Ngày nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc trong thời kỳ quá độ là nhiệm vụ mới, nặng nề phức tạp, gian khổ là trách nhiệm của thế hệ trẻ nói chung, trong đó thanh niên, sinh viên là nòng cốt. Muốn thực hiện nhiệm vụ đó thắng lợi, thanh niên, học sinh, sinh viên phải xác định được cho mình lý tưởng đấu tranh vì hạnh phúc của xã hội, của Tổ quốc, của nhân dân và phấn đấu cho lý tưởng đó thành hiện thực - đó là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Xây dựng thái độ chính trị đúng đắn trong đời sống xã hội.

Chính trị ở nước ta hiện nay là lĩnh vực hoạt động đồng thuận giữa các giai cấp, các dân tộc và các tập đoàn xã hội xung quanh nhà nước của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm thực hiện thành công mục tiêu chung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Hình thức chính trị ở nước ta là các quan điểm tư tưởng, các học thuyết lý luận chính trị chung; là cương lĩnh, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Thái độ chính trị là tình cảm chính trị được thể hiện bằng nét mặt, cử chỉ, lời nói, hành động của mỗi người trước các vấn đề chính trị, thời sự của đất nước. Tình cảm chính trị là sản phẩm tổng hợp của tình cảm đạo đức, tình cảm trí tuệ và tình cảm thẩm mỹ, trong đó tình cảm trí tuệ là cơ sở, nền tảng. Nội dung của tình cảm chính trị thể hiện rất phong phú, đó là lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu lao động, lòng nhân ái, yêu khoa học, ham học hỏi, yêu cái đẹp, yêu cái hài hoà, ghét bất cập, ghét ăn bám và bóc lột, ghét bất công xã hội...

Thái độ chính trị đúng đắn, biểu hiện trước hết là thái độ khách quan, được xây dựng trên cơ sở hệ thống tri thức lý luận chính trị khoa học, xuất phát từ thực tiễn của đất nước, từ lợi ích chung của xã hội.

Thứ hai, mọi cử chỉ, lời nói, việc làm phải suy nghĩ thật chín chắn, thận trọng, biết làm chủ mình. Luôn bình tĩnh, sáng suốt, không hấp tấp, không vội vàng. *Thứ ba*, dùng sự hiểu biết đúng đắn của mình, giúp đỡ mọi người cùng hiểu, tổ chức hành động đúng.

Thái độ chính trị đúng có vai trò quan trọng, làm cho mỗi người phấn chấn, hăng hái, tạo nên sức mạnh tinh thần và thể chất, thúc đẩy mọi người hoàn thành nhiệm vụ.

Biểu hiện trong thực tiễn của ý thức chính trị đúng đắn là kết quả học tập và rèn luyện về lý tưởng, về lập trường giai cấp, về lý luận chính trị, về thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Thái độ chính trị đúng là thước đo trình độ chính trị của người thanh niên học sinh, sinh viên. Vì vậy, trong quá trình tu dưỡng đạo đức cách mạng, mỗi thanh niên học sinh, sinh viên phải hết sức coi trọng việc xây dựng thái độ chính trị đúng, nhằm

góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã xác định.

3. Thực hành những chuẩn mực đạo đức cơ bản của con người Việt Nam mới.

Trong xây dựng đạo đức mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những giá trị chuẩn mực của đạo đức cách mạng chung, cơ bản của con người Việt Nam trong thời đại mới. Thanh niên học sinh, sinh viên cần dựa vào các chuẩn mực ấy thực hành cho phù hợp với công tác và nghề nghiệp của mình.

- Trung với nước, hiếu với dân.

Về quan hệ đạo đức, mối quan hệ giữa thanh niên, học sinh, sinh viên với đất nước mình, nhân dân và dân tộc mình là mối quan hệ lớn nhất. Về phẩm chất đạo đức thì phẩm chất trung với nước, hiếu với dân là phẩm chất quan trọng nhất, bao trùm nhất. Trung với nước là trung thành với sự nghiệp giữ nước và dựng nước. Nước ở đây là nước của dân, còn dân lại là chủ nhân của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói “Bao nhiêu quyền hạn đều của dân”, “Bao nhiêu quyền lợi đều vì dân”, “Bao nhiêu quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁷ Đảng và Chính phủ là “đầy tớ của nhân dân”. Biểu hiện hiếu với dân, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải gần dân, gắn bó với dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, kính trọng và học tập nhân dân, dựa hẳn vào dân, lấy dân làm gốc. Người vừa kêu gọi, vừa định hướng cho mỗi người Việt Nam rằng: “Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”⁸.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hành một cách mẫu mực, chuẩn mực đạo đức trung với nước, hiếu với dân. Có thể nói, Người đã đi trọn vẹn cuộc hành trình vì nền độc lập, Người đã sống toàn vẹn với cuộc đấu tranh vì tự do, Người đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho hạnh phúc của nhân dân, Người đã hóa thân vào dân tộc mình và các dân tộc trên thế giới trong khát vọng giải phóng, trong tình yêu thương thuộc về nhân tính của bản chất con người. Sự thực hành trình trong suốt cuộc đời trung với nước, hiếu với dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho mỗi thanh niên học sinh, sinh viên chúng ta có thể làm theo.

Thực hành chuẩn mực đạo đức trung với nước, hiếu với dân của thanh niên, học sinh, sinh viên hiện nay là tự nguyện, tự giác suốt đời phấn đấu cho độc lập của Tổ quốc, tự do cho nhân dân, xây dựng xã hội chủ nghĩa, biến lý tưởng xã hội của Đảng, của dân tộc thành hiện thực, bất chấp mọi khó khăn thử thách, kể cả hy sinh khi cần thiết. Luôn coi mình là công bộc của dân, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, để dân tin, dân phục, dân yêu.

- *Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư.*

“Cần, kiệm, liêm, chính” là bốn chuẩn mực đạo đức lớn, còn “Chí công vô tư” là hai nguyên tắc ứng xử lớn gắn liền với hoạt động hàng ngày của mọi người. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giữ lại những gì tốt đẹp nhất, loại bỏ những gì không phù hợp các khái niệm cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của đạo đức phương Đông và truyền thống Việt Nam, đưa vào đó những nội dung mới phù hợp với sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích rất rõ, rất cụ thể, rất dễ

hiểu mỗi chữ, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Những chuẩn mực đạo đức và cách ứng xử nêu trên đã rất cần thiết với mỗi con người, gia đình, đất nước Việt Nam trước đây, thì lại hết sức cần thiết khi đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới. Đây vừa là yêu cầu về đạo đức, vừa là yêu cầu của quan điểm phát triển đất nước.

Ở Hồ Chí Minh, suốt cả cuộc đời mình là tấm gương sáng thực hành một cách mẫu mực bốn chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính. Vì thế, ở Người còn là tấm gương sáng thực hiện nguyên tắc ứng xử chí công vô tư. Cả cuộc đời của Người đã dành cho dân, cho nước, hy sinh cuộc sống riêng tư. Người luôn coi chủ nghĩa cá nhân là kẻ địch vô hình ẩn nấp ngay trong chúng ta. Nó như giặc nội xâm. Người chỉ rõ, ở đời với mình phải nghiêm, với người phải bao dung độ lượng. Người là tấm gương chiến đấu đến cùng chống chủ nghĩa cá nhân.

Thực hành chuẩn mực đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đối với thanh niên, học sinh, sinh viên là cần thiết. Bởi lẽ, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức của con người, thiếu một đức thì không thể thành người; cũng như trời có bốn mùa, đất có bốn phương, thiếu một mùa thì không thể thành trời, thiếu một phương thì không thể thành đất. Nội dung thực hành bốn đức cần, kiệm, liêm, chính và hai cách ứng xử của thanh niên học sinh, sinh viên là: Phải cần cù, siêng năng, lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng xuất cao; không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; phải tiết kiệm lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của nhân dân của đất nước, của bản thân mình, không xa hoa, lãng phí, không phô trương hình thức... Luôn luôn

tôn trọng, giữ gìn của công và của dân; phải trong sạch, không tham lam, không địa vị, không ham tiền tài, không ham người tâng bốc mình... Phải thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn luôn tự kiên nhẫn phát triển điều hay, sửa chữa điều dở. Không nịnh hót cấp trên, không xem khinh người dưới luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà, không dối trá, lừa lọc. Phải để việc công lên trên, trước việc tư.

- Yêu thương con người.

Kế thừa truyền thống nhân nghĩa của dân tộc, kết hợp với chủ nghĩa nhân đạo cộng sản, tiếp thu tinh thần nhân văn của nhân loại, cùng với việc thể nghiệm của bản thân qua hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định tình yêu thương con người là một trong những chuẩn mực đạo đức cao đẹp của người cách mạng. Người cách mạng vốn là người giàu tình cảm. Phải có tình cảm cách mạng mới làm được sự nghiệp cách mạng. Vì yêu thương gia đình, yêu thương đồng bào mình, người cách mạng chấp nhận mọi hy sinh cho đồng bào, cho dân tộc.

Tình yêu thương con người là tình cảm rộng lớn. Đó là tình yêu thương người cùng khổ, những người lao động bị áp bức, bóc lột; tình yêu thương bạn bè, đồng chí và mọi người bình thường trong quan hệ hàng ngày; tình yêu thương đối với những con người có sai lầm khuyết điểm nhưng đã nhận ra khuyết điểm sai lầm và cố gắng sửa chữa; phải có tình đồng chí yêu thương lẫn nhau.

Chủ tịch Hồ Chí Minh thực hành đầy đủ chuẩn mực yêu thương con người, yêu thương nhân dân bao la sâu sắc. Trước hết,

đó không phải là lòng thương hại của “bề trên” nhìn xuống, cũng không phải là lòng trắc ẩn của người “đứng ngoài” trông vào, mà là sự đồng cảm của những người cùng cảnh ngộ, từng trải và chứng kiến không biết bao nhiêu cảnh đau thương, ngang trái, bất công trong cuộc sống. Điểm nổi bật là lòng yêu thương những người cùng khổ ở Việt Nam, ở các nước thuộc địa bị mất nước, sống cuộc đời nô lệ “không tự do công lý”, bị “áp bức bóc lột”... Tình yêu thương của Người được thể hiện bằng lòng ham muốn tột bậc là làm cho nước độc lập, nhân dân được tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành, ai cũng có phần hạnh phúc. Không có tình yêu thương con người thì không thể nói đến cách mạng, càng không thể nói đến chủ nghĩa xã hội.

Thực hành chuẩn mực yêu thương con người của thanh niên, học sinh, sinh viên hiện nay là làm theo tấm gương lòng yêu thương con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tình yêu thương ấy không chỉ là nhận thức, ý thức mà phải là bằng hành động thiết thực, đó là làm điều lợi cho dân, tránh điều hại cho dân, hy sinh bảo vệ dân, làm tất cả những gì có thể làm được để nâng người dân tới địa vị là người chủ, làm chủ, có tự do và hạnh phúc; đó là tình yêu thương con người thể hiện trong mối quan hệ của bạn bè, đồng chí với mọi người trong đời sống hàng ngày, đó là phải có tình đồng chí, yêu thương lẫn nhau trong cuộc sống.

- Tinh thần quốc tế trong sáng.

Tinh thần quốc tế trong sáng là tinh thần đoàn kết quốc tế, tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị áp bức, với nhân dân lao động với các nước, với những người tiến bộ trên

thế giới được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên, dày công vun đắp trong hoạt động thực tiễn của bản thân. Mục tiêu lớn của chuẩn mực đạo đức này là độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, là hợp tác hữu nghị với tất cả các nước, các dân tộc.

Tinh thần quốc tế trong sáng là sự đối lập với chủ nghĩa vị kỷ dân tộc, chủ nghĩa sô - vanh hẹp hòi. Nó hướng vào mục tiêu hòa bình, hữu nghị, dân chủ và tiến bộ xã hội; làm cho con người sống cao thượng, sống đẹp đẽ. Đây là chuẩn mực đạo đức không thể thiếu của con người trong thời đại ngày nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân. Nhờ sự kết hợp ấy, trên bình diện lý luận, Người đã giải quyết thành công mối quan hệ giai cấp và dân tộc, giải phóng dân tộc trên lập trường giai cấp công nhân, gắn liền độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

III. PHƯƠNG PHÁP TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA THANH NIÊN, HỌC SINH, SINH VIÊN

Khác với thời kỳ còn học phổ thông, khi bước vào trường chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học, học sinh, sinh viên đã tiếp bước sang giai đoạn tự lập. Phương pháp tu dưỡng đạo đức cách mạng chủ yếu là *tự tu dưỡng*. Trong tự tu dưỡng, *sự tự phê bình* là hết sức quan trọng. Tự phê bình là tự kiểm tra mình để tìm ra ý nghĩa, việc làm đúng, sai, phải trái, rồi lấy sự nỗ lực của cá nhân mà sửa chữa cái sai, phát huy cái đúng. Tự phê bình là tốt nhưng chưa đủ, cần phải kết hợp với *phê bình lẫn nhau* trong tập thể thì mới đạt kết quả tu dưỡng tốt, vì trong sự tu dưỡng, tập thể có một vai

trò quan trọng. Tập thể có thể đánh giá mọi ưu điểm, những khuyết điểm và khắc phục những khuyết điểm một cách có kết quả nhất. Vì vậy, dù ở đâu, làm việc gì, người thanh niên, học sinh, sinh viên cũng phải gắn với tập thể và hết sức chăm lo xây dựng tập thể vững mạnh.

Việc tự tu dưỡng đòi hỏi mỗi người phải biết *rèn luyện mình trong thực tiễn xã hội*. Thực tiễn xã hội rất phong phú và là nơi kiểm nghiệm chính xác mọi sự vật trong cuộc sống xã hội, là nơi con người được thử thách, được rèn luyện nhiều mặt. Chỉ có qua thực tiễn mới có thể từng bước thể nghiệm được nhận thức của mình các vấn đề chính trị, đạo đức mà mình đã được học, để củng cố, nâng cao nhận thức. Đồng thời, chỉ có qua thực tiễn mới có thể phát hiện tư tưởng, thói quen hành động đúng sai của mình mà sửa chữa, bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức.

IV. THÁI ĐỘ TU DƯỠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA THANH NIÊN HỌC SINH, SINH VIÊN

Cùng với phương pháp tu dưỡng, mỗi chúng ta cần phải có thái độ tu dưỡng đúng đắn. Thái độ đúng thể hiện ở các điều chủ yếu sau: *Thứ nhất*, phải tôn trọng thực tế khách quan, phải dựa vào thực tế khách quan, để xem xét đánh giá mình, tránh đánh giá mình theo ý nghĩ chủ quan. *Thứ hai*, phải trung thực, thật thà, bởi không ai hiểu được mình bằng chính mình. Biểu hiện của trung thực, thật thà là giúp cho tập thể hiểu biết sự thật về mình, không dấu diếm khuyết điểm thì tập thể mới có điều kiện giúp bản thân tiến bộ. *Thứ ba*, phải khiêm tốn, người có thái độ khiêm tốn thì dễ nhận ra khuyết điểm của mình, thành khẩn tiếp thu những ý kiến của tập thể để

sửa mình, không tự cao, tự đại. *Thứ tư*, bền bỉ, bình tĩnh cân nhắc thận trọng, sáng suốt, không hấp tấp, vội vàng, nôn nóng. Tu dưỡng đạo đức là việc khó, phải chăm lo suốt đời.

Tu dưỡng đạo đức cách mạng là một quá trình rèn luyện về cả lập trường quan điểm, tư tưởng, tình cảm, đạo đức, tác phong. Trong quá trình tu dưỡng phải lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm bó đuốc soi đường, lấy gương sáng của các lãnh tụ, các chiến sĩ cộng sản làm địa bàn chỉ hướng, lấy thực tiễn xã hội làm chiến trường, lấy tự phê bình và phê bình làm vũ khí để đấu tranh chống lại mọi tàn dư ảnh hưởng của đạo đức cũ, xây dựng đạo đức cách mạng trong người mình và trong xã hội mới tươi đẹp của chúng ta.

Chú thích

1. Hồ Chí Minh, 2000. *Toàn tập*, tập 5. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.252.
2. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, *Sđd*, tr.283.
3. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr.252-253.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, *Sđd*, tr.293.
5. Đảng cộng sản Việt Nam, 2011. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.73.
6. Đảng cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. *Sđd*, tr.76 - 77.
7. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, *Sđd*, tr.698.
8. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, *Sđd*, tr.350.